

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28/2021/HNGĐ-PT**

Ngày 19 -11-2021

V/v *tranh chấp: “Thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Năng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Bà Thái Thị Phi Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2021/TLPT- HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 31/2021/HNGĐ-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 25/2021/QĐXXPT-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số A, đường K, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Đặng Thị Thu T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3. Người kháng cáo: Bà Đặng Thị Thu T - Là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:

*** Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:**

Năm 2017 ông và bà T đăng ký kết hôn với nhau, quá trình chung sống thì ông bà sinh được hai con là Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 01/11/2017 và Nguyễn Thị Hoàng L, sinh ngày 09/9/2019. Do mâu thuẫn nên ông bà đã ly hôn theo bản án số 45/2020/HNGĐ-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân quận T. Theo bản án của Tòa án đã giao 2 con cho bà T nuôi dưỡng vì các con dưới 36 tháng tuổi.

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, cụ thể là ông xin được quyền trực tiếp nuôi con Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 01/11/2017 vì: Cháu P hiện đã trên 36 tháng tuổi, từ khi cháu sinh ra thì cháu đã ở với ông Tại Số A, đường K, quận T, thành phố Đà Nẵng đến tháng 12/2020 mới về sống với mẹ theo quyết định của Bản án, thời gian sống với ông Thì cháu đang học tại trường Mầm non C gần nhà ông. Cháu ở với ông Từ nhỏ nên đã ổn định môi trường sinh sống học tập vui chơi. Điều kiện của bà T không đảm bảo cho việc nuôi dưỡng cả 2 con chung vì bà T làm điều dưỡng tại bệnh viện, đi làm xa nhà, thường hay trực đêm và thứ 7 chủ nhật cũng đi làm nên mọi việc chăm sóc là giao cho bà ngoại chăm sóc các cháu. Điều kiện của ông hiện nay có công việc ổn định, có thu nhập cao, có nhà cửa và thời gian chăm sóc, đưa đón đi học và vui chơi cùng con. Ông cho rằng ông nuôi cháu P để san sẻ bớt gánh nặng nuôi dưỡng chăm sóc các con chung vì một mình bà T nuôi 2 con sẽ không đảm bảo. Mặt khác, trong khoảng thời gian từ tháng 2/2020 đến tháng 12/2020 cháu P ở với ông Thì bà T không có lần nào đến thăm con nhưng kể từ khi ông chấp hành bản án, giao cháu P cho bà T nuôi dưỡng thì bà T và gia đình thường xuyên gây khó khăn cho ông Trong việc thăm con, cản trở việc ông đưa các cháu đi chơi, về thăm ông bà nội.

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể là yêu cầu được nuôi con Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 01/11/2017 và tiếp tục giao con Nguyễn Thị Hoàng L, sinh ngày 09/9/2019 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

*** Bị đơn là bà Đặng Thị Thu T trình bày:**

Theo bản án số 45/2020/HNGĐ-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân quận T đã xử cho bà và ông T ly hôn đồng thời Tòa án đã giao 2 con cho bà trực tiếp nuôi dưỡng. Tháng 12/2020 bà nuôi con Nguyễn Hoàng P đến nay. Quá trình nuôi dưỡng, bà đã chăm sóc nuôi dưỡng các con đều đảm bảo, các con đang phát triển tốt về mặt thể chất và tinh thần. Hiện công việc của bà chỉ làm 8 tiếng/ngày, 1 tuần làm 6 ngày, 01 tháng chỉ trực đêm 2 buổi nên bà có đủ thời gian để chăm sóc nuôi dưỡng các con.

Ngoài ra bà còn có cha mẹ của bà phụ giúp việc chăm sóc các con. Hiện cháu P đang đi học trường mầm non N ở gần nhà bà. Thu nhập của bà một tháng khoảng 8.000.000 đồng, ngoài ra bà còn kinh doanh online thêm nên có đủ điều kiện để nuôi cả 2 con. Vì vậy, bà không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông T, đề nghị Tòa án giữ nguyên việc giao 2 con cho bà trực tiếp nuôi dưỡng.

Với nội dung trên, Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ các Điều 147, 235, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn các Điều 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T đối với bà Đặng Thị Thu T về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Tuyên xử:

1. Giao con chung tên là Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 01/11/2017 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con chung tên là Nguyễn Thị Hoàng L, sinh ngày 09/9/2019 cho bà Đặng Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các bên đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Bên không Trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không Trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc và giáo dục mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí Ông T đã nộp tại biên lai thu số 8126 ngày 26/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Đà Nẵng. Ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/9/2021, bị đơn bà Đặng Thị Thu T kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số: 31/2021/HNGĐ-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Đà Nẵng, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm theo hướng: Không chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người nuôi con đối với cháu Nguyễn Hoàng P của ông Nguyễn Văn T, giữ nguyên quyền nuôi dưỡng hai cháu Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Thị Hoàng L của bà Đặng Thị Thu T theo quyết định của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng tại Bản án số 45/2020/HNGĐ-ST ngày 28/9/2020.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bà Đặng Thị Thu T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận kháng cáo của bà Thảo, sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 31/2021/HNGĐ-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Đà Nẵng, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Án phí các đương sự chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị Thu T kết hôn với nhau vào ngày 04/8/2017, quá trình chung sống, ông bà có hai con là Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 01/11/2017 và Nguyễn Thị Hoàng L, sinh ngày 09/9/2019.

Tại bản án số 45/2020/HNGĐ-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng đã xử cho bà T và ông T được ly hôn, về con chung: Giao 2 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con chung, Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Theo ông T, Tòa án nhân dân quận T đã quyết định giao 02 con chung cho bà T nuôi dưỡng là do 02 con dưới 36 tháng tuổi. Thực hiện quyết định của bản án, đến tháng 12/2020 Ông T đã giao con Nguyễn Hoàng P cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ngày 26/02/2021, ông T có đơn khởi kiện thay đổi nuôi con Nguyễn Hoàng P với lý do cháu P đã trên 36 tháng tuổi, bà T thường xuyên gây khó khăn cho ông Trong việc thăm con, cản trở ông đưa các con đi chơi, về thăm ông bà nội, điều kiện của bà T không đảm bảo cho việc nuôi dưỡng cả 2 con chung vì bà T làm điều dưỡng tại bệnh viện, đi làm xa nhà, thường hay trực đêm, thứ bảy và chủ nhật cũng đi làm nên mọi việc chăm sóc con giao cho bà ngoại. Điều kiện của ông hiện nay có công việc ổn định, có

thu nhập cao từ 15.000.000 đồng đến 16.000.000 đồng một tháng, có nhà cửa và thời gian chăm sóc con.

Còn bà Tcho rằng: Hiện bà đang làm điều dưỡng tại Bệnh viện G, làm 8 tiếng/ngày, 1 tuần làm 6 ngày, 1 tháng chỉ trực đêm 2 buổi nên bà có đủ thời gian để chăm sóc nuôi dưỡng các con, bà còn kinh doanh thêm hàng online, nên có đủ điều kiện để nuôi cả 2 con, thu nhập của bà một tháng khoảng 15.000.000 đồng. Ngoài ra, bà còn có cha mẹ bà phụ giúp việc chăm sóc các con. Hiện cháu P đang đi học trường mầm non N ở gần nhà bà. Nay bà kháng cáo bản án, yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con Nguyễn Hoàng P.

Xét kháng cáo của bà Thảo, HĐXX cấp phúc thẩm nhận thấy:

Kể từ khi ông T và bà T kết hôn từ tháng 8/2017 đến tháng 03/2020 vợ chồng sống ly thân, bà T và cháu Nguyễn Thị Hoàng L về nhà bên ngoại sống, còn cháu P ở với ông T bên nhà nội.

Ngày 28/9/2020 ông T và bà T có quyết định ly hôn của Tòa án.

Ngày 13/12/2020, ông T mới vừa giao cháu P cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, đến ngày 26/02/2021 (*hơn 03 tháng sau*), ông T lại có đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Xét nguyện vọng nuôi con chung của ông T là hoàn toàn chính đáng, thể hiện trách nhiệm của người cha. Tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi tốt nhất về mọi mặt cho con. Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận đơn khởi kiện của ông T và quyết định giao cháu P cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, HĐXX cấp phúc thẩm nhận thấy là thật sự không cần thiết, không phù hợp, bởi các lẽ sau:

Thứ nhất: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình gia đình quy định: Việc thay đổi trực tiếp nuôi con khi có một trong các căn cứ sau:

*...b) Người trực tiếp nuôi con **không còn đủ điều kiện trực tiếp** trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con... ”.*

Căn cứ vào đơn xác nhận của Công ty cổ phần y khoa G ngày 23/9/2021 có nội dung: Chị Thảo đang làm việc tại Khoa nội Bệnh viện G, lịch làm việc 8 giờ/ngày, 06 ngày/tuần, được luân phiên nghỉ vào ngày cuối tuần...thu nhập 8.000.000 đồng/tháng.

Ban quản lý thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng ngày 24/9/2021 nơi chị Thảo đang sinh sống cũng xác nhận: Hiện chị Thảo có chỗ ở ổn định, đang chăm sóc 02 con rất tốt, bên cạnh đó ông bà ngoại còn trẻ,...gia đình thuộc diện khá giả trong thôn nên hỗ trợ tốt cho việc chăm sóc 02 cháu. Như vậy, hiện nay bà T có việc làm và thu nhập ổn định, có đủ điều kiện chăm sóc và nuôi con.

Thứ hai: Cháu P mới về chung sống với bà T từ tháng 12/2020, đến nay chưa được 01 năm, môi trường sinh hoạt vừa được ổn định. Hơn nữa, hiện cháu P còn quá nhỏ, mới hơn 4 tuổi, nên cần có sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ.

Thứ ba: Do tình hình dịch bệnh covid -19, việc ông P đón con đi chơi, về thăm ông bà nội có phần hạn chế, như lời bà T trình bày là có căn cứ.

Thứ tư: Bà T là điều dưỡng, đang sống với cha mẹ bà, việc bà T là người làm trong ngành y tế và có cha mẹ bà phụ giúp, nên có điều kiện thuận lợi hơn trong việc chăm sóc các con.

Từ những nhận định và phân tích trên, HĐXX cấp phúc thẩm nhận thấy: Hiện nay bà T vẫn có đủ điều kiện tiếp tục trực tiếp nuôi hai con chung, không nên làm xáo trộn cuộc sống của hai con chung thêm một lần nữa, ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các con, nên HĐXX chấp nhận kháng cáo của bà Thảo, không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông T, sửa bản án sơ thẩm là có căn cứ và phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Đối với ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng thấy phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng ông Nguyễn Văn T phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ông T đã nộp tại biên lai thu số 8126 ngày 26/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Do cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, nên bà T không phải chịu án phí DSPT. Hoàn trả bà T 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004003 ngày 04/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bà Đặng Thị Thu T.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 31/2021/HNGĐ-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T đối với bà Đặng Thị Thu T về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng ông Nguyễn Văn T phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ông T đã nộp tại biên lai thu số 8126 ngày 26/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Đà Nẵng. Ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Đặng Thị Thu T không phải chịu. Hoàn trả cho bà Đặng Thị Thu T 300.000 đồng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004003 ngày 04/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện H;
- TAND huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy Năng